

TỜ TRÌNH

**V/v Thay đổi Nghị quyết trình Kỳ họp thứ 16 HĐND tỉnh khóa VIII;
Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết chính sách hỗ trợ
giáo viên và nhân viên làm việc liên trường hoặc nhiều điểm trường tại các cơ sở
giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 40/KH-HĐND ngày 17/02/2023 về tổ chức kỳ họp thứ 15 (nay là kỳ họp thứ 16) HĐND tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND tỉnh sẽ trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua Đề án “Phát triển đội ngũ các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập tỉnh Quảng Trị đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023 - 2026, định hướng đến năm 2030”. Tuy nhiên, sau khi tổng hợp, rà soát nội dung Đề án, UBND tỉnh thống nhất chia Đề án thành 02 phần như sau:

Nội dung phát triển đội ngũ các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập tỉnh Quảng Trị đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023 - 2026, định hướng đến năm 2030: Giao ngành Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án để chủ động nguồn lực, kế thừa các chủ trương, kế hoạch về phát triển đội ngũ, đào tạo bồi dưỡng và các nhiệm vụ khác về phát triển đội ngũ đang thực hiện hiệu quả hiện nay.

Riêng nội dung ban hành chính sách hỗ trợ cho giáo viên và nhân viên làm việc liên trường hoặc nhiều điểm trường tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. Vì vậy, UBND tỉnh đã chỉ đạo xây dựng Dự thảo Nghị quyết, trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua với các nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý:

- Luật Giáo dục năm 2019;
- Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

- Luật Viên chức năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

- Nghị quyết 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

- Kế hoạch số 84-KH/TU ngày 07/5/2018 của Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh về ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị hành chính cấp xã, thôn, bản, khu phố; cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

- Về đơn vị sự nghiệp công lập (trường): Thực hiện chủ trương sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, trước khi sáp nhập toàn tỉnh có 476 đơn vị sự nghiệp công lập, đến tháng 12/2021 còn 368 đơn vị, giảm 108 đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập (tỉ lệ giảm 22,5%).

- Về điểm trường: Đến tháng 5/2022 toàn tỉnh có 894 điểm trường; số điểm trường trung bình toàn tỉnh: Đối với tiểu học là 2,3 điểm trường/trường; đối với Mầm non là 2,7 điểm trường/trường. Mỗi Trường TH&THCS có ít nhất 02 điểm trường, cá biệt có trường có 09 điểm trường.

- Ngoài ra, thực hiện chủ trương của Bộ Nội vụ về cắt giảm 10% chỉ tiêu số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đối với ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2020-2025 đã ảnh hưởng đến việc bố trí công tác của giáo viên, nhân viên tại các cơ sở giáo dục công lập.

- Mặt khác, khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới đã có nhiều môn học mới như: Môn hoạt động trải nghiệm, nghệ thuật, khoa học kỹ thuật, ... đặc biệt, đối với khối Trung học phổ thông học sinh được lựa chọn môn học khi tuyển sinh vào lớp 10 làm ảnh hưởng đến cơ cấu đội ngũ hằng năm, dẫn đến thừa thiếu cục bộ giáo viên các môn học.

Từ thực tiễn nêu trên, ngành Giáo dục và Đào tạo và các huyện, thị xã, thành phố đã tích cực tham mưu, chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp, trong đó giải pháp bố trí giáo viên, nhân viên làm việc liên trường đang được áp dụng tại nhiều địa phương, đơn vị. Giai đoạn 2021-2023, hằng năm có từ 150-170 giáo viên, nhân viên được bố

trí làm việc liên trường; cùng với thực trạng giáo viên, nhân viên bố trí làm việc liên trường, toàn tỉnh hiện nay còn có khoảng 830 giáo viên, nhân viên làm việc tại nhiều điểm trường.

Việc giáo viên, nhân viên phải làm việc liên trường hoặc làm việc tại nhiều điểm trường đang gặp nhiều khó khăn, vất vả trong việc di chuyển giữa các trường, điểm trường và tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo phân công. Tuy nhiên, hiện nay, Trung ương và địa phương chưa có chính sách hỗ trợ cho giáo viên và nhân viên làm việc liên trường, tạo sự công bằng trong bố trí công tác; đồng thời làm ảnh hưởng đến công tác bố trí đội ngũ để giải quyết tình trạng giáo viên thừa thiếu cục bộ các môn học khi thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW.

Trước tình hình đó, UBND tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ xăng xe cho giáo viên và nhân viên làm việc liên trường hoặc nhiều điểm trường tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh để góp phần giải quyết khó khăn cho ngành Giáo dục và Đào tạo, quan tâm đến đội ngũ giáo viên, nhân viên làm việc liên trường.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

a) Mục tiêu tổng thể: Phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước và của ngành Giáo dục và Đào tạo trong bối cảnh hiện nay. Đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách của địa phương, đơn vị. Đồng thời kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho giáo viên làm việc nhiều điểm trường để giảm khó khăn cho giáo viên, nhân viên được điều động làm việc liên trường; tạo động lực, yên tâm công tác, công hiến cho ngành Giáo dục và Đào tạo. Tạo sự công bằng trong bố trí đội ngũ giáo viên, nhân viên của ngành Giáo dục và Đào tạo.

b) Mục tiêu cụ thể: Quy định cụ thể nội dung, mức chi cho hỗ trợ kinh phí xăng xe cho giáo viên và nhân viên làm việc liên trường hoặc nhiều điểm trường.

2. Quan điểm:

Xây dựng Nghị quyết chính sách hỗ trợ cho giáo viên và nhân viên làm việc liên trường hoặc nhiều điểm trường phải bám sát các quy định của Pháp luật: Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Luật Viên chức năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019; Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị. Thừa kế và phát huy kết quả tại Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 29/7/2017 của HĐND tỉnh quy định chế độ công

tác phí, chế độ hội nghị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị để triển khai thực hiện hiệu quả chính sách, giải quyết được vấn đề khó khăn trong thực tiễn, giúp cho đối tượng hưởng chính sách phát huy hiệu quả công tác.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Nghị quyết số 106/NQ-HĐND về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023. Kế hoạch số 40/KH-HĐND ngày 17/2/2023 của HĐND tỉnh Quảng Trị về kế hoạch tổ chức kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khóa VIII nhiệm kỳ 2021-2026.

Sở GD&ĐT tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị đề nghị các cơ quan, tổ chức nghiên cứu và tham gia ý kiến vào dự thảo. Tổ chức 02 Hội thảo lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết của các cơ quan, đơn vị.

Đăng tải toàn bộ nội dung dự thảo Nghị quyết lên Chuyên mục: “Lấy ý kiến vào dự thảo văn bản quy phạm pháp luật” trên Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến; Sau khi tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị; Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉnh sửa, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết và đã được Sở Tư pháp đã thẩm định tại Văn bản số 367/STP-XD&KTVBQPPL ngày 06/3/2023.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Gồm 3 điều.

Điều 1. Thông qua chính sách chính sách hỗ trợ cho giáo viên và nhân viên làm việc liên trường hoặc nhiều điểm trường.

Điều 2. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho UBND tỉnh và UBND cấp huyện theo phân cấp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

1. Nội dung và đối tượng: Hỗ trợ tiền xăng xe cho giáo viên, nhân viên làm việc liên trường (nhiều trường, từ 02 trường trở lên) hoặc nhiều điểm trường (từ 2 điểm trường trở lên) trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Điều kiện: Giáo viên, nhân viên được cấp có thẩm quyền quyết định bố trí phân công làm việc liên trường; giáo viên, nhân viên được thủ trưởng đơn vị quyết định phân công làm việc tại nhiều điểm trường.

3. Nội dung và định mức hỗ trợ: Hỗ trợ tiền xăng xe cho giáo viên, nhân viên làm việc liên trường hoặc nhiều điểm trường với định mức theo từng đối tượng như sau:

a. Đối tượng 1: Hỗ trợ 800 ngàn đồng/người/tháng cho các tháng làm việc thực tế (tối đa 9 tháng) đối với giáo viên, nhân viên làm việc liên trường hoặc nhiều điểm trường cách nhau từ 10km trở lên đối với các trường vùng đồi núi¹ và 15km trở lên đối với trường vùng đồng bằng².

b. Đối tượng 2: Hỗ trợ 500 ngàn đồng/người/tháng cho các tháng làm việc thực tế (tối đa 9 tháng) đối với giáo viên, nhân viên làm việc liên trường hoặc nhiều điểm trường cách nhau từ 5km đến dưới 10km đối với các trường thuộc xã vùng đồi núi và từ 10km đến dưới 15km đối với trường vùng đồng bằng.

c. Đối tượng 3: Trường hợp giáo viên, nhân viên làm việc liên trường hoặc nhiều điểm trường dưới 5km vùng đồi núi và dưới 10km vùng đồng bằng các đơn vị nơi đến công tác hỗ trợ trong từng trường hợp cụ thể nhưng không quá 300 ngàn đồng/tháng/người cho các tháng làm việc thực tế (tối đa 9 tháng).

d. Mức tính xăng xe theo thực hiện theo Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 29/7/2017 của HĐND tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

4. Nguồn kinh phí thực hiện:

Sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục được giao hằng năm cho các cơ quan, đơn vị và nguồn thu hợp pháp tại các cơ sở giáo dục.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: Không có.

UBND tỉnh kính trình Hội đồng Nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng

¹ Xã vùng đồi núi gồm: Các xã thuộc huyện Hướng Hóa, Huyện Đakrông, 3 xã: Vĩnh Ô, Vĩnh Khê, Vĩnh Hà thuộc huyện Vĩnh Linh và xã Linh Trường thuộc huyện Gio Linh.

² Các xã thuộc vùng đồng bằng, thành thị còn lại trong tỉnh.